

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HNGĐ - PT

Ngày 26 - 4 - 2021

V/v “*Tranh chấp về xác định cha
cho con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phi Long

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Hữu Khoa

Ông Phạm Ngọc Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thu Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 03/2021/TLPT-HNGĐ ngày 11/3/2021 về việc “*Xác định cha cho con*”. Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 03/2021/HNGĐ-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐ-PT ngày 05/4/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị X - Địa chỉ: Bản L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người giám hộ: Bà Hoàng Thị S - Địa chỉ: Bản L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn: Bà Liệu Thị T - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Vũ Văn H

Địa chỉ: Tổ 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

3. Người kháng cáo: Bà Hoàng Thị S.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người giám hộ của Nguyên đơn chị Vũ Thị X là bà Hoàng Thị S và Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn trình bày:

Con ruột của bà S là chị Vũ Thị X sinh năm 1988, hiện cư trú tại Bản L, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai từ nhỏ phát triển tâm thần không bình thường, không đi học được, tính tình dễ nổi khùng, cáu gắt. Chị X được chính quyền địa phương làm bệnh án tâm thần cộng đồng và được hưởng trợ cấp xã hội dành cho người khuyết tật đặc biệt nặng. Năm 2014, anh Vũ Văn H có hành vi quan hệ tình dục dẫn đến chị X có thai và sinh con là cháu Vũ Hoàng Đ - sinh ngày 24/02/2015. Năm 2016, gia đình bà đã làm đơn đề nghị Cơ quan công an giải quyết, Công an đã đưa chị X đi giám định pháp y về tâm thần, đồng thời giám định gen (AND) giữa anh H và cháu Đ. Mặc dù cơ quan điều tra không khởi tố vụ án nhưng tại kết luận giám định số 7003/C54(TT3) ngày 24/8/2015 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã kết luận: Vũ Văn H là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Đ với xác suất 99,999%. Đến nay anh H không nhận cháu Đ là con và không có trách nhiệm với cháu. Ngày 23/11/2020 TAND huyện B đã tuyên bố chị Vũ Thị X là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà S là người giám hộ cho chị X. Nay bà S khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết xác định anh Vũ Văn H là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Đ và đề nghị Tòa buộc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu là 1.000.000đ/tháng tính đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành.

Bị đơn anh Vũ Văn H trình bày:

Anh không có tình cảm và cũng không quan hệ tình dục với chị X nên anh không phải là cha của cháu Vũ Hoàng Đ. Việc cơ quan công an thực hiện giám định gen (ADN) giữa anh và cháu Đ và Viện khoa học hình sự đã kết luận anh là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Đ với xác suất 99,999%, anh không biết tại sao lại kết luận như vậy, nhưng anh không đề nghị giám định lại và cũng không nhất trí yêu cầu khởi kiện của bà S.

Bản án số 03/2021/HNGĐ-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 3 Điều 102, Điều 110, 116 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị S.

Xác định anh Vũ Văn H - sinh năm 1969, địa chỉ: Tổ 1 thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai, là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Đ sinh ngày 24/02/2015 theo giấy khai sinh số 31 quyển số 01/2015 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Thượng, huyện B, tỉnh Lào Cai cấp ngày 12/3/2015.

Buộc anh Vũ Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Vũ Hoàng Đ là 1.000.000đ/tháng kể từ ngày tuyên án cho đến khi cháu Đ trưởng thành đủ 18 tuổi.

Ngoài ra bản án còn tuyên nghĩa vụ chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự và tuyên án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 23/02/2021 Người giám hộ của Nguyên đơn chị Vũ Thị X là bà Hoàng Thị S kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai giải quyết hủy bản án sơ thẩm của TAND huyện B vì nội dung bản án không thể hiện đúng với diễn biến tại phiên tòa và bản án giao cho nguyên đơn không đúng thời gian quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Người giám hộ của Nguyên đơn chị Vũ Thị X là bà Hoàng Thị S giữ nguyên nội dung khởi kiện, nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu ý kiến:

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký tòa án đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm số 03/2021/HNGĐ-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện các chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét hình thức đơn kháng cáo:

Đơn kháng cáo của Người giám hộ của Nguyên đơn chị Vũ Thị X là bà Hoàng Thị S có đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật, nộp trong hạn luật định là hợp lệ nên được cấp phúc thẩm xem xét giải quyết.

[2] Xét nội dung kháng cáo của Người giám hộ của Nguyên đơn chị Vũ Thị X là bà Hoàng Thị S.

[2.1] Về phạm vi kháng cáo của bà Hoàng Thị S:

Theo Đơn khởi kiện, Người giám hộ của Nguyên đơn chị Vũ Thị X là bà Hoàng Thị S cho rằng năm 2014 anh Vũ Văn H đã xâm hại tình dục đối với chị Vũ Thị X (con gái bà S) dẫn đến chị X có con là cháu Vũ Hoàng Đ - Sinh ngày 24/02/2015. Tại Kết luận giám định số 7003/C54(TT3) ngày 24/8/2015 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã kết luận: Vũ Văn H là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Đ với xác suất 99,999%. Do anh Vũ Văn H không nhận cháu Đ là con và không có trách nhiệm với cháu nên bà S là người giám hộ của chị Vũ Thị X có

đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Xác định anh Vũ Văn H là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Đ, đồng thời anh đề nghị Tòa án buộc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu là 1.000.000đ/tháng tính đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành.

Bản án sơ thẩm của TAND huyện B đã quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị S. Xác định anh Vũ Văn H là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Đ và buộc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Đ là 1.000.000đồng/tháng kể từ ngày tuyên án cho đến khi cháu Đ trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn anh Vũ Văn H không kháng cáo. Người giám hộ của Nguyên đơn chị Vũ Thị X là bà Hoàng Thị S có Đơn kháng cáo toàn bộ bản án, tuy nhiên trong đơn kháng cáo của bà chỉ thể hiện nội dung bà không nhất trí với bản án sơ thẩm về thời điểm tuyên nghĩa vụ anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Vũ Hoàng Đ. Tại phiên tòa, bà S trình bày chỉ kháng cáo về phần này, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Vũ Hoàng Đ kể từ thời điểm cháu sinh ra. Vì vậy, HĐXX phúc thẩm xác định bà S kháng cáo một phần bản án sơ thẩm về thời điểm buộc anh Vũ Văn H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Vũ Hoàng Đ. Đối với phần của bản án sơ thẩm về việc xác định anh Vũ Văn H là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Đ có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[2.2] Về thời điểm buộc anh Vũ Văn H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng đối với cháu Vũ Hoàng Đ:

Bà S kháng cáo cho rằng, Bản án sơ thẩm buộc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Vũ Hoàng Đ tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là không thỏa đáng. Bởi lẽ từ khi sự việc xảy ra thì bà S đã làm Đơn đề nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết vụ án, tuy nhiên Cơ quan Công an cho rằng không đủ căn cứ để khởi tố hình sự đối với anh Vũ Văn H mà vụ việc này chỉ giải quyết bằng vụ án dân sự. Do đó, bà S đã làm Đơn khởi kiện vụ án dân sự yêu cầu Tòa án giải quyết xác định cha cho cháu Đ và buộc anh H phải có trách nhiệm của người cha.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án sơ thẩm đã thu thập toàn bộ hồ sơ giải quyết vụ việc Vũ Văn H (sinh năm 1969, địa chỉ: Tổ 1, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai) đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với chị Vũ Thị X (sinh năm 1988) dẫn đến có thai và sinh con là cháu Vũ Hoàng Đ (sinh ngày 24/02/2015) tại Công an huyện B, thấy rằng:

Ngày 03/12/2014 bà Hoàng Thị S có Đơn tố cáo anh Vũ Văn H về việc có hành vi xâm hại tình dục đối với chị Vũ Thị X là con gái của bà, trong Đơn tố cáo và quá trình giải quyết vụ án tại Công an huyện B thì bà S không đề nghị hay yêu cầu về việc buộc anh Vũ Văn H phải có trách nhiệm, nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con. Đến ngày 24/12/2020, bà S mới có Đơn khởi kiện nộp tại

TAND huyện B yêu cầu xác định cha cho con và mới có yêu cầu buộc anh Vũ Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con.

Trong quá trình giải quyết vụ việc thì anh Vũ Văn H đều không thừa nhận có hành vi quan hệ tình dục với chị Vũ Thị X và không nhận cháu Vũ Hoàng Đ là con đẻ của mình. Theo quy định tại khoản 2 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình: *“Trong trường hợp cha, mẹ không thừa nhận con thì phải có chứng cứ và phải được Tòa án xác định”*.

Tại Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: *“Cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chưa thành niên, con đã thành niên không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình trong trường hợp không sống chung với con hoặc sống chung với con nhưng vi phạm nghĩa vụ nuôi dưỡng con.”*

Như vậy, nghĩa vụ cấp dưỡng của cha đối với con chỉ phát sinh khi có bản án của Tòa án xác định anh Vũ Văn H là cha đẻ của cháu Vũ Hoàng Đ. Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh Vũ Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Vũ Hoàng Đ kể từ ngày tuyên án cho đến khi cháu Đ trưởng thành đủ 18 tuổi là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Về mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng/tháng là phù hợp với yêu cầu của bà Hoàng Thị S cũng như điều kiện vật chất, hoàn cảnh của anh Vũ Văn H. Bà S, anh H cũng không kháng cáo nội dung này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Từ những phân tích trên, xét thấy kháng cáo của bà Hoàng Thị S là không có căn cứ chấp nhận, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm của TAND huyện B.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ điểm f khoản 1 Điều 11, điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, người kháng cáo bà Hoàng Thị S không phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 03/2021/HNGĐ-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Về án phí phúc thẩm:

Bà Hoàng Thị S không phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (2);
- TAND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Phi Long